

Số: 41/2025/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 02 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2025/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ngọc V**, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Khu 10, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 10, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Ngọc V và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh V và chị L xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Văn Anh, sinh ngày 01/2/2004; cháu Nguyễn Đan Linh, sinh ngày 01/10/2009 và cháu Nguyễn Như Loan, sinh ngày 21/9/2014.

Anh V và chị L thỏa thuận: Cháu Nguyễn Văn A hiện nay đã thành niên và có khả năng lao động nên không đề nghị Toà án giải quyết. Giao cháu Nguyễn Đan L1 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu L1 thành niên. Giao cháu Nguyễn Như L2 cho anh Nguyễn Ngọc V trực tiếp nuôi dưỡng,

trông nom, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu L2 thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Anh V và chị L tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Ngọc V nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003990 ngày 27/02/2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả anh V 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Tấn